

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 63 /BC-HĐND

Quảng Ninh, ngày 14 tháng 8 năm 2015

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2011-2016 và nhiệm vụ trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ**

Thực hiện Công văn số 80/TTHTĐ-VP ngày 20/7/2015 của HĐND tỉnh về việc báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND nhiệm kỳ 2011-2016 và nhiệm vụ trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ; Thường trực Hội đồng nhân dân huyện báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND cấp huyện, xã với nội dung như sau:

#### ***Phần thứ nhất***

### **TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND NHIỆM KỲ 2011-2016**

#### **I. Khái quát đặc điểm tình hình của địa phương.**

Quảng Ninh là huyện nằm phía Nam thành phố Đông Hới, với tổng diện tích đất tự nhiên 1.191,692km<sup>2</sup>; được tổ chức thành 15 đơn vị hành chính gồm 14 xã và 01 thị trấn; trong đó có 02 xã biên giới là Trường Sơn và Hải Ninh, biên giới phía Tây giáp nước bạn Lào, phía Đông giáp biển Đông, phía Nam giáp huyện Lệ Thủy. Dân số trung bình năm 2014 của huyện là 89.462 người (gồm: Dân tộc Kinh và dân tộc Vân Kiều; trong đó dân tộc Vân Kiều chiếm 2,8%), mật độ dân số 75 người/km<sup>2</sup>.

Tình hình kinh tế - xã hội của huyện tăng trưởng khá qua hàng năm (thu ngân sách trên địa bàn huyện năm 2011 đạt 52.909 triệu đồng; năm 2012 đạt 47.8 00 triệu đồng; năm 2013 đạt 63.525 triệu đồng; năm 2014 đạt 62.591 triệu đồng); văn hoá, xã hội, quân sự quốc phòng - an ninh được giữ vững ổn định và luôn chuyển biến tích cực. Hệ thống chính trị được củng cố, kiện toàn, năng lực lãnh đạo, điều hành của các cấp uỷ, chính quyền đáp ứng được yêu cầu của tình hình mới. Đời sống nhân dân được nâng lên rõ rệt và luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

#### **II. Tổ chức của HĐND các cấp**

##### **1. Cơ cấu, tổ chức của Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện:**

- Số lượng đại biểu HĐND huyện được bầu nhiệm kỳ 2011 – 2016: gồm 31 đại biểu, được lập thành 8 tổ/15 xã, thị trấn. Trong năm 2013, có 01 đại biểu HĐND huyện qua đời, năm 2015 có 01 đại biểu chuyển công tác ra khỏi địa bàn huyện và đã được HĐND huyện cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu HĐND tại kỳ họp giữa năm. Đến nay, tổng số đại biểu HĐND huyện nhiệm kỳ 2011 - 2016 còn 29 đại biểu (trong đó đại biểu là Đảng viên có 28 vị (96,6%); quân chủng 01 vị

*[Handwritten signature]*

(3,4%); đại biểu Nam có 19 vị (65,6%); đại biểu Nữ có 10 vị (34,4%), đại biểu dân tộc ít người 01 vị (3,4%).

- Về cơ cấu thành phần: Hầu hết đại biểu là cán bộ lãnh đạo, trưởng đầu ngành, đoàn thể của huyện và xã, trong đó: cán bộ cấp huyện 15 đại biểu; cán bộ cấp xã 12 đại biểu; doanh nghiệp tư nhân 01 đại biểu, nông dân 01 đại biểu.

- Thường trực HĐND huyện nhiệm kỳ 2011 - 2016 có 02 đại biểu hoạt động chuyên trách (Phó Chủ tịch và ủy viên Thường trực), còn lại đều hoạt động kiêm nhiệm. Có 86,2% đại biểu có trình độ đại học trở lên (trong đó có 03 đại biểu có trình độ thạc sỹ); 48,2% đại biểu có trình độ cử nhân, cao cấp lý luận chính trị. Nhờ vậy, đã góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND huyện.

## **2. Cơ cấu, tổ chức của đại biểu Hội đồng nhân dân xã**

- Đầu nhiệm kỳ 2011 - 2016, tổng số đại biểu HĐND cấp xã được bầu là 387 đại biểu, được lập thành 88 tổ tương ứng với 116 đơn vị thôn, bản, tiểu khu cấp xã. Mỗi Tổ đều có tổ trưởng và có từ 4- 6 tổ viên.

- Trong nhiệm kỳ, thực hiện công tác luân chuyển cán bộ, đại biểu chuyên địa bàn công tác, có đại biểu qua đời nên tổng số đại biểu HĐND cấp xã đến nay (thời điểm 30/7/2015) còn 374 đại biểu.

- Về cơ cấu, thành phần đại biểu: Hầu hết đại biểu HĐND cấp xã thuộc huyện nhiệm kỳ 2011 - 2016 đều là cán bộ, công chức, viên chức đương chức trong các cơ quan Đảng, đoàn thể, chính quyền ở cấp xã, trường học, trạm y tế các xã và một số cán bộ thôn, bản, tiểu khu.

- Số lượng cán bộ HĐND chuyên trách cấp xã là 19 đại biểu.

- Hầu hết các đại biểu HĐND chuyên trách cấp xã đều có trình độ đại học, nắm rõ tình hình, đặc điểm kinh tế - xã hội của từng địa bàn; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân...góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND ở cơ sở.

## **3. Thường trực HĐND, các ban, tổ đại biểu HĐND**

### **3.1. Thường trực hội đồng nhân dân**

- Thường trực HĐND huyện: Gồm 3 thành viên (Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên thường trực), trong đó Chủ tịch HĐND do đồng chí Bí thư Huyện ủy kiêm nhiệm. Nhờ vậy, hoạt động của HĐND không ngừng được nâng lên, nhất là việc cho ý kiến và phối hợp hoạt động với UBND giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp, điều hành kỳ họp, tổ chức các hoạt động giám sát việc thực hiện Nghị quyết HĐND.

- Thường trực HĐND các xã, thị trấn gồm 02 thành viên (Chủ tịch và Phó Chủ tịch), Chủ tịch HĐND là Bí thư hoặc Phó Bí thư Đảng ủy xã kiêm nhiệm (riêng xã Duy Ninh, Tân Ninh, Gia Ninh, Xuân Ninh là chuyên trách) nên phần lớn công việc của Thường trực HĐND chủ yếu do đồng chí Phó chủ tịch HĐND đảm nhiệm. Vì vậy, một số hoạt động gặp không ít khó khăn nhất là hoạt động kiểm tra, giám sát.

### **3.2. Các ban HĐND**

Đầu nhiệm kỳ HĐND đã thành lập hai ban, Ban Kinh tế - Xã hội và Ban Pháp chế; mỗi ban gồm 05 thành viên, Trưởng ban do các đồng chí Ủy viên Thường vụ Huyện ủy kiêm nhiệm.

hành các Nghị quyết. Hoạt động thảo luận, chất vấn của đại biểu HĐND xã, thị trấn ngày càng được phát huy và có nhiều đổi mới nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND.

## **2. Quyết định các vấn đề quan trọng ở địa phương**

### *2.1. Đối với HĐND huyện*

Trên cơ sở Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003 và Quy chế hoạt động của HĐND ngày 02/4/2005; từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND huyện khóa XVIII, nhiệm kỳ 2011 - 2016 đã tổ chức thành công 11 kỳ họp, ban hành 67 Nghị quyết về các vấn đề quan trọng ở địa phương theo thẩm quyền của HĐND cấp huyện, trong đó: Có 05 Nghị quyết về hoạt động HĐND, 09 Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển KT-XH, 53 Nghị quyết về các nội dung trên các lĩnh vực khác nhau. Trong đó có 36 Nghị quyết quy phạm pháp luật về những nhiệm vụ quan trọng ở địa phương trong từng giai đoạn, từng năm và 04 Nghị quyết cá biệt xác nhận kết quả bầu cử, miễn nhiệm các chức danh của HĐND, UBND huyện nhằm thực hiện nhiệm vụ xây dựng chính quyền địa phương và thực hiện công tác điều động, luân chuyển cán bộ theo sự chỉ đạo của các cấp ủy Đảng.

Nhìn chung, các Nghị quyết do HĐND huyện ban hành đều xuất phát từ nhu cầu thực tế của địa phương; nhiều Nghị quyết quyết định những vấn đề quan trọng của huyện như: nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm; nhiệm vụ thu, chi ngân sách, phân khai các nguồn vốn phục vụ quá trình xây dựng và phát triển của huyện; việc thông qua quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất 2010-2015 và định hướng đến năm 2020; và các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND huyện. Nhờ đó tạo sự chuyển biến tích cực về mọi mặt, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế, thay đổi diện mạo nông thôn cũng như từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

Sau kỳ họp, Thường trực HĐND huyện chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND đăng tải, phổ biến các Nghị quyết được thông qua tại kỳ họp trên trang thông tin điện tử của huyện; Kịp thời ban hành thông báo kết luận của Chủ tọa kỳ họp để UBND huyện chỉ đạo các phòng ban, đơn vị liên quan triển khai thực hiện. Thường trực HĐND huyện đã tham dự Hội Nghị triển khai thực hiện Nghị quyết HĐND do UBND huyện tổ chức về nhiệm vụ phát triển KT-XH và dự toán ngân sách nhà nước huyện đồng thời chú trọng việc kiểm tra triển khai, đôn đốc thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân kết hợp kiểm tra việc thực hiện kết luận của Chủ tọa kỳ họp.

### *2.1. Đối với HĐND cấp xã*

HĐND cấp xã đã không ngừng phát huy vai trò trách nhiệm trong việc quyết định các vấn đề quan trọng tại địa bàn. Trên cơ sở quy định của Luật, cụ thể hóa các Nghị quyết của Đảng của HĐND huyện; HĐND xã đã có những quyết định đúng đắn về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, thu chi ngân sách xã, các biện pháp đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội, thực thi pháp luật và xây dựng chính quyền.

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND cấp xã đã tổ chức 167 kỳ họp; ban hành 771 Nghị quyết, trong đó: có 223 Nghị quyết thuộc thẩm quyền riêng; 548 Nghị quyết thuộc văn bản quy phạm pháp luật.

Nhìn chung cơ cấu tổ chức và số lượng các ban là tương đối phù hợp, chất lượng cơ bản đáp ứng yêu cầu nên hoạt động của các Ban đảm bảo theo quy định.

### *3.3. Các tổ đại biểu*

Đại biểu HĐND huyện được chia làm 08 tổ tương ứng với 08 đơn vị bầu cử. Các Tổ đại biểu có số lượng từ 03- 04 vị. Trong nhiệm kỳ, thành viên các tổ cơ bản đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ theo quy định, sự biến động các thành viên không lớn.

Tổ đại biểu HĐND xã, thị trấn cũng được thành lập theo địa bàn ứng cử. Các tổ đã họp bàn và triển kế hoạch hoạt động theo từng tháng, quý và năm và làm tốt công tác phối kết hợp với ban công tác Mặt trận thôn, xóm trong việc tổ chức tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp.

## **III. Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND**

### **1. Công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp của Hội đồng nhân dân**

#### *1.1. Kỳ họp HĐND cấp huyện*

Trên cơ sở Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003 và Quy chế hoạt động của HĐND ngày 02/4/2005, từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND huyện đã tổ chức 11 kỳ họp, trong đó có 09 kỳ họp thường lệ và 02 kỳ họp bất thường. Thời gian tiến hành kỳ họp phù hợp với khối lượng công việc trình tại kỳ họp (thông thường từ 1,5 đến 2,5 ngày).

Tại các kỳ họp, HĐND đã và quyết định một số nội dung quan trọng nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn tại địa phương. Trước kỳ họp, Thường trực HĐND đã tổ chức Hội nghị liên tịch và ra thông báo để các cơ quan, đơn vị khẩn trương chuẩn bị các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết; Phối hợp với UBMT TQVN huyện bố trí lịch tiếp xúc cử tri cho Đại biểu HĐND; Phân công, điều hoà hai Ban HĐND chủ động phối hợp với các ngành trong việc thẩm tra báo cáo của UBND, Toà án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân và dự thảo Nghị quyết của HĐND huyện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được pháp luật quy định.

Các kỳ họp thường lệ đều được truyền thanh trực tiếp trên Đài huyện và kịp thời thông tin trên các phương tiện truyền thông của huyện và tỉnh. Trong nhiệm kỳ, số lượng kỳ họp bất thường chủ yếu là tập trung bàn các vấn đề quy hoạch đất đai và quyết định một số nội dung quan trọng khác của HĐND và UBND theo quy định của pháp luật.

Công tác điều hành của Chủ tọa kỳ họp luôn được cải tiến, đổi mới, tuân thủ các quy định của Luật và quy chế hoạt động, cho nên các hoạt động diễn ra tại kỳ họp ngày càng hiệu quả và được nâng cao về chất lượng.

#### *2. Kỳ họp HĐND cấp xã*

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND các xã định kỳ tổ chức mỗi năm 02 kỳ họp thường lệ, một số xã tổ chức thêm kỳ họp bất thường để thực hiện một số nội dung theo quy định của Luật tổ chức HĐND. Thường trực HĐND các xã, thị trấn đã quan tâm chuẩn bị chu đáo chương trình, nội dung các kỳ họp đảm bảo chất lượng, hiệu quả đúng luật định. Đến nay, cấp xã đã tổ chức 167 kỳ họp, trong đó có 136 kỳ họp thường lệ và 31 kỳ họp bất thường. Tại kỳ họp, HĐND các xã, thị trấn đã xem xét và quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương thông qua việc ban

Sau khi Nghị quyết của HĐND được ban hành, đã triển khai phổ biến đến các ban ngành và cử tri trên địa bàn. Nhìn chung, những Nghị quyết được HĐND cấp xã ban hành từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã góp phần giải quyết kịp thời một số vấn đề cấp bách của địa phương trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và trật tự an toàn xã hội, tạo sự chuyển biến đồng đều hơn trên các mặt đời sống kinh tế, xã hội trên địa bàn. Nhiều Nghị quyết đã sớm đi vào cuộc sống, phát huy tác dụng và được nhân dân đồng tình ủng hộ.

### **3. Thực hiện chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND**

#### *3.1 Cấp huyện:*

##### *\* Giám sát tại kỳ họp:*

Thực hiện theo thẩm quyền của Thường trực Hội đồng nhân dân, việc giám sát tại kỳ họp được thực hiện qua xem xét các báo cáo kết quả công tác giám sát của các Ban Hội đồng nhân dân, báo cáo Ủy ban nhân dân, Tòa án, Viện Kiểm sát nhân dân, trả lời kiến nghị cử tri thông qua thảo luận và chất vấn tại kỳ họp.

Chất vấn và trả lời chất vấn là hoạt động luôn được Hội đồng nhân dân huyện chú trọng tại mỗi kỳ họp và bố trí từ 01 đến 02 buổi (có truyền thanh trực tiếp). Nội dung chất vấn được chọn lọc từ những vấn đề có tính thiết thực, được tổng hợp từ các ý kiến của cử tri qua các buổi tiếp xúc cử tri trước kỳ họp. Tại các cuộc họp thường kỳ của HĐND huyện hầu hết các ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND huyện đã được các phòng, ban trả lời trực tiếp, chất lượng các câu chất vấn đều bám sát thực tế, xoay quanh những vấn đề nổi cộm của địa phương. Đối với những ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND huyện chưa được trả lời trực tiếp tại kỳ họp và các kiến nghị của HĐND huyện theo kết quả giám sát, Chủ tọa kỳ họp có thông báo kết luận, Thường trực HĐND huyện có công văn yêu cầu UBND huyện chỉ đạo giải quyết, có báo cáo cụ thể về kết quả giải quyết.

Do vậy, chất lượng trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri được nâng lên, từng bước chặt chẽ hơn, sát thực hơn, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, từng bước đáp ứng được tâm tư nguyện vọng chính đáng của cử tri, củng cố được niềm tin của đại đa số cử tri đối với các đại biểu dân cử và cơ quan dân cử.

*\* Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/2012/QH13 của Quốc hội và Nghị quyết số 561/2013/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII (tại kỳ họp giữa năm 2013 và kỳ họp cuối năm 2014) đã được HĐND huyện tiến hành theo đúng quy định. Trước kỳ họp, Thường trực HĐND huyện đã ban hành Công văn chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND khoá XVIII bầu, đồng thời gửi kèm tài liệu cho những người có liên quan nghiên cứu và thực hiện theo đúng quy định. Hướng dẫn Thường trực HĐND các xã, thị trấn thực hiện quy trình lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu. Chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện đăng tải các văn bản hướng dẫn về lấy phiếu tín nhiệm trên trang thông tin điện tử của huyện để Thường trực HĐND các xã, thị trấn tham khảo, thực hiện đúng quy định của Nghị quyết.*

Tại kỳ họp, HĐND huyện đã tiến hành phiên họp nội bộ để lấy phiếu tín nhiệm những người giữ chức vụ do HĐND huyện khoá XVIII, nhiệm kỳ 2011-

2016 bầu theo Nghị quyết số 35/2012/QH13 của Quốc hội khóa XIII. Quá trình lấy phiếu tín nhiệm đã được thực hiện đúng trình tự và bảo đảm quy trình, công khai, dân chủ và thận trọng. Kết quả lấy phiếu tín nhiệm phản ánh đúng thực chất trách nhiệm của các Đại biểu do HĐND bầu về chức trách, nhiệm vụ đảm nhiệm, cụ thể: Lần lấy phiếu tín nhiệm tại kỳ họp giữa năm 2013 có: 67,6% số phiếu tín nhiệm cao; 28,9% số phiếu tín nhiệm; 3,5% số phiếu tín nhiệm thấp. Lần lấy phiếu tín nhiệm tại kỳ họp cuối năm 2014 có: 66,2% số phiếu tín nhiệm cao; 27,2% số phiếu tín nhiệm; 6,6% số phiếu tín nhiệm thấp.

*\* Hoạt động giám sát:*

Nhằm đánh giá tình hình thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của HĐND huyện; căn cứ chương trình hoạt động và kiểm tra, giám sát được đề ra của các năm, Thường trực HĐND, hai Ban HĐND đã xây dựng kế hoạch giám sát và tổ chức thực hiện đảm bảo yêu cầu kế hoạch đề ra, cụ thể:

- Thường trực HĐND đã tiến hành giám sát 08 cuộc tại 18 cơ quan đơn vị và 38 cuộc kiểm tra tại 15 xã, thị trấn. Nội dung kiểm tra giám sát tập trung vào việc thực hiện Nghị quyết HĐND, việc thực hiện kết luận của Chủ tọa kỳ họp HĐND huyện khoá XVIII, nhiệm kỳ 2011-2016. Qua giám sát, Thường trực HĐND đã phát hiện, chỉ ra những ưu điểm, những tồn tại hạn chế và đề nghị UBND huyện, các ngành, các xã, thị trấn có biện pháp khắc phục, tích cực thực hiện tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển Kinh tế-Xã hội; đồng thời đôn đốc thực hiện nghiêm túc kết luận của Chủ tọa kỳ họp từ đầu nhiệm kỳ cho đến nay.

- Ban Kinh tế-Xã hội thực hiện 24 đợt giám sát tại 37 đơn vị với nhiều nội dung trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội của địa phương. Qua đó, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và thực hiện các nhiệm vụ được giao của các cơ quan, đơn vị được giám sát.

- Ban Pháp chế thực hiện 21 đợt giám sát tại 35 đơn vị trên các lĩnh vực; hoạt động giám sát đã tạo được bước chuyển biến tích cực trong việc thực thi pháp luật trên địa bàn.

Ngoài ra còn tổ chức các đợt kiểm tra, giám sát, khảo sát những vấn đề mà Đại biểu HĐND, UBMT, cử tri và xã hội quan tâm. Các kiến nghị sau giám sát đã được nêu cụ thể, rõ trách nhiệm của các nhân, tập thể và thời hạn cần khắc phục. Bên cạnh đó, đã phối hợp với UBND huyện giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp theo quy định của pháp luật.

Thường trực HĐND huyện ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện triển khai kế hoạch vận động toàn dân tham gia góp ý vào Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992. Chỉ đạo tập hợp và tổng hợp báo cáo đảm bảo thời gian quy định.

*3.2. Hoạt động của Thường trực HĐND xã, thị trấn*

Thường trực HĐND các xã, thị trấn đã thực hiện tốt chức năng giám sát trên địa bàn. Hàng năm, Thường trực HĐND xây dựng kế hoạch giám sát thông qua tại kỳ họp, sau khi có Nghị quyết HĐND. Thường trực HĐND căn cứ vào thời gian để thành lập đoàn giám sát và xây dựng các nội dung giám sát cụ thể. Sau các cuộc giám sát Thường trực HĐND có kết luận thông báo cho UBND xã, thị trấn và đơn vị được giám sát để kịp thời khắc phục những tồn tại thiếu sót và báo cáo kết quả thực hiện cho Thường trực HĐND xã. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Thường

trực HĐND xã, thị trấn đã thực hiện 495 cuộc giám sát theo kế hoạch cùng với hoạt động giám sát thường xuyên của các tổ và đại biểu HĐND xã đối với các ngành, thôn và các HTX, các trường học trên địa bàn. Thông qua giám sát HĐND xã, thị trấn đã phát huy được chức năng của cơ quan quyền lực nhà nước ở cấp xã, nhằm góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn.

#### **4. Hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và đôn đốc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân**

##### *4.1. Cấp huyện*

##### *\* Hoạt động tiếp xúc cử tri*

Trước và sau mỗi kỳ họp thường lệ Thường trực HĐND phối hợp với UBMT TQVN huyện tổ chức để Đại biểu thực hiện nhiệm vụ tiếp xúc cử tri. Địa điểm tiếp xúc cử tri do UBMT TQVN huyện phối hợp với tổ Đại biểu lựa chọn và bố trí. Đề cương, nội dung tiếp xúc do Văn phòng HĐND và UBND chuẩn bị trên cơ sở nội dung chuẩn bị cho kỳ họp và báo cáo kết quả sau kỳ họp. Sau tiếp xúc cử tri, các Tổ đã phối hợp với cơ sở phân loại ý kiến cử tri và tổng hợp ý kiến chuyển về Văn phòng HĐND và UBND, Thường trực HĐND để chuyển cho các cơ quan, ban ngành kiểm tra giải quyết và trả lời theo quy định. Đến nay, Thường trực HĐND đã tổng hợp 529 ý kiến, kiến nghị của cử tri, chủ yếu liên quan đến tình hình KT-XH, QP-AN và đã chuyển đến Ủy ban nhân dân để giao cho các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết và trả lời đúng quy định.

##### *\* Hoạt động tiếp công dân và giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân*

Thường trực HĐND đã phối hợp với UBND huyện tổ chức tiếp công dân theo định kỳ, phân công Ủy viên TT HĐND trực tiếp thực hiện nhiệm vụ. Kết quả cụ thể: Từ tháng 6 năm 2011 đến 1/7/2014, Thường trực HĐND huyện đã tiếp công dân 37 phiên (74 buổi) với 134 lượt công dân (trong đó có một số đoàn đông người) và tiếp nhận 185 nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân thông qua các phiên tiếp công dân, tiếp nhận 12 đơn của công dân, trong đó chủ yếu là đơn kiến nghị, phản ánh, có 01 đơn tố cáo. Mọi ý kiến đề đạt của công dân đều được phân loại và chuyển đến các cơ quan xem xét và giải quyết. Các đơn thư khiếu nại, tố cáo gửi đến Thường trực HĐND (hoặc Chủ tịch HĐND) đã được xử lý kịp thời đúng thẩm quyền. Mặt khác đã tăng cường công tác kiểm tra về việc giải quyết các đơn thư. Qua kiểm tra Thường trực HĐND đã đề nghị UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn sớm khắc phục những hạn chế như: thời gian giải quyết, trình tự giải quyết.

##### *4.2. Cấp xã*

HĐND cấp xã đã làm tốt chức năng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân. Từ tháng 6 năm 2011 đến nay, Thường trực HĐND các xã, thị trấn đã tiếp 2673 buổi với hàng ngàn lượt công dân đến tham gia các buổi tiếp công dân, tiếp nhận 192 đơn thư của công dân. Thông qua đó, Thường trực HĐND cấp xã đã thực hiện xử lý các nội dung tiếp nhận được theo quy định.

Nhìn chung, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân tiếp tục được các cấp chính quyền quan tâm và chỉ đạo chặt chẽ hơn, thời gian giải quyết đã được rút ngắn hơn, góp phần phát huy dân chủ, tăng cường pháp chế XHCN.

## 5. Mọi quan hệ của HĐND với các cơ quan và tổ chức hữu quan:

### 5.1. Hội đồng nhân dân huyện

#### \* Quan hệ giữa HĐND với cấp ủy Đảng

Theo sự phân công của Thường trực HĐND huyện, ngay từ đầu nhiệm kỳ, Chủ tịch HĐND huyện đồng thời là Bí thư Huyện ủy là người đại diện cho HĐND huyện có trách nhiệm thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ giữa HĐND với cấp ủy Đảng cùng cấp. Bên cạnh đó, với số lượng 28 đại biểu HĐND huyện là đảng viên, trong đó: 7 đại biểu là Ủy viên Ban thường vụ Huyện ủy; 17 đại biểu là ủy viên BCH Đảng bộ huyện, qua đó thấy rằng sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện đối với HĐND huyện là tuyệt đối. Thông qua mối quan hệ này, HĐND huyện chịu sự lãnh đạo, kiểm tra và giám sát chặt chẽ của cấp ủy Đảng cùng cấp, qua đó, HĐND huyện còn có điều kiện tham mưu kịp thời cho cấp ủy Đảng về những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND.

#### \* Quan hệ với Đoàn Đại biểu Quốc hội, HĐND tỉnh

Thường xuyên giữ mối quan hệ với Đoàn Đại biểu Quốc hội, HĐND tỉnh. Luôn tạo điều kiện để cơ quan dân cử cấp trên thực hiện tốt các hoạt động trên địa bàn như tiếp xúc cử tri, hoạt động giám sát, khảo sát theo chuyên đề và thường xuyên phối hợp tham gia trong các hoạt động đó. Tích cực tham gia các hoạt động giao ban theo chuyên đề do Thường trực HĐND tỉnh tổ chức nhằm học hỏi thêm kinh nghiệm trong tổ chức hoạt động

#### \* Quan hệ phối hợp với UBND huyện

Thường trực HĐND đã duy trì tốt mối quan hệ phối hợp với UBND đảm bảo sự thống nhất theo nguyên tắc và quy định của pháp luật. UBND thường xuyên báo cáo với Thường trực HĐND về tình hình thực hiện Nghị quyết HĐND. Phối hợp chuẩn bị nội dung, chương trình cho các kỳ họp, phối hợp để giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị quyết hoặc những vấn đề đột xuất do các yếu tố khách quan mang lại như thiên tai, dịch bệnh...

Thường trực HĐND và hai Ban HĐND tích cực tham gia các cuộc họp thường kỳ, chuyên đề đột xuất do UBND tổ chức và luôn có thông tin hai chiều để phối hợp thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ. Trong hoạt động giám sát của Thường trực HĐND và hai ban của HĐND, UBND luôn tạo điều kiện để cơ quan chuyên môn thuộc UBND tham gia.

#### \* Quan hệ với UBMT TQVN huyện

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Thường trực HĐND và UBMT đã xây dựng và ban hành quy chế phối hợp hoạt động trong đó đã quy định rõ nội dung, trách nhiệm của mỗi bên và có đánh giá hoạt động qua hàng năm. Quá trình thực hiện được thể hiện khá rõ trong hoạt động tiếp xúc cử tri, tổng hợp ý kiến của cử tri. UBMT TQVN đã tích cực phối hợp tham gia các đoàn giám sát, kiểm tra của Thường trực HĐND và hai ban của HĐND do vậy đã mang lại hiệu quả thiết thực trong việc giải quyết kiến nghị của cử tri.

#### \* Quan hệ với VKSND và TAND

- Với Tòa án nhân dân: HĐND giám sát thẩm tra thông qua việc xem xét báo cáo công tác của Tòa án nhân dân; TAND tạo mọi điều kiện để HĐND giám sát chuyên đề về công tác xét xử thực hiện việc chất vấn và xem xét việc trả lời

chất vấn của Chánh án TAND. Ngoài ra, HĐND thực hiện việc bầu Hội thẩm nhân dân để tham gia việc xét xử.

- Với Viện kiểm sát nhân dân: HĐND giám sát thẩm tra thông qua việc xem xét báo cáo công tác của VKSND huyện, chất vấn và xem xét việc trả lời chất vấn của Viện trưởng VKSND huyện; VKSND tạo mọi điều kiện để các cuộc giám sát chuyên đề của HĐND đạt kết quả cao.

*\* Quan hệ với UBND xã, thị trấn*

Đây là mối quan hệ thống nhất trong việc thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ phát triển KT-XH, củng cố an ninh quốc phòng và xây dựng chính quyền trên địa bàn. TT HĐND huyện đã tích cực trong việc thực hiện vai trò giám sát, kiểm tra, hướng dẫn, phối hợp với TT HĐND xã, thị trấn thực hiện cung cấp thông tin hai chiều thông qua các báo cáo định kỳ về hoạt động, các kỳ họp của HĐND hai cấp, các cuộc giao ban. Hướng dẫn phê chuẩn kết quả bầu cử bổ sung và miễn nhiệm các chức danh của HĐND xã, thị trấn.

**5.2. Hội đồng nhân dân cấp xã**

*\* Quan hệ phối hợp với UBND*

Thường trực HĐND thường xuyên làm tốt công tác phối hợp với UBND các xã, thị trấn trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật như: phối hợp với UBND, các ban ngành có liên quan trong việc chuẩn bị các báo cáo, tờ trình trước khi trình HĐND tại các kỳ họp. Đôn đốc UBND triển khai Nghị quyết của HĐND, giải quyết những vấn đề phát sinh giữa 2 kỳ họp. Đôn đốc UBND và các bộ phận chuyên môn của UBND trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri. Phối hợp với UBND giải quyết kiến nghị, khiếu nại tố cáo của nhân dân và những vấn đề bức xúc được nhiều cử tri quan tâm thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND.

*\* Quan hệ phối hợp với UBMT TQVN*

Đối với Thường trực UBMT TQVN và các tổ chức thành viên, Thường trực HĐND phối hợp trong công tác tuyên truyền và vận động nhân dân thực hiện Nghị quyết và phát huy quyền làm chủ của mình trong việc tham gia xây dựng chính quyền, bên cạnh đó Thường trực HĐND phối hợp với Thường trực UBMT làm tốt công tác tổ chức cho tổ đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp, thực hiện tốt kế hoạch giám sát theo yêu cầu của Thường trực HĐND.

Để tạo điều kiện cho mối quan hệ hoạt động thiết thực và đạt hiệu quả ngay từ đầu nhiệm kỳ. Thường trực HĐND các xã, thị trấn phối hợp với UBND, Thường trực UBMT cùng cấp đã xây dựng quy chế phối kết hợp. Trong quá trình thực hiện thường xuyên bám sát quy chế và thường xuyên tạo điều kiện để các tổ chức thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình.

**6. Các điều kiện đảm bảo cho hoạt động của HĐND**

Thực hiện điều 74 (chương IX) quy chế hoạt động của HĐND do UBTV Quốc hội ban hành, hàng năm HĐND đã bố trí kinh phí đảm bảo cho các hoạt động của HĐND trong nguồn ngân sách của địa phương để đảm bảo các hoạt động của HĐND và các Đại biểu. Thường trực HĐND đã chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND thực hiện sử dụng nguồn kinh phí đó theo hướng dẫn của Chính phủ.

Các điều kiện khác như phương tiện, phòng làm việc đã được bố trí theo quy định của các chức danh. Cán bộ giúp việc được bố trí trong Văn phòng HĐND và UBND do vậy thuận tiện cho việc thu thập thông tin và xử lý thông tin trong hoạt động. Văn phòng HĐND và UBND đã thực hiện tốt trách nhiệm trong việc thực hiện các hoạt động của HĐND nhất là các kỳ họp, thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Thường trực HĐND và hai ban HĐND.

#### **IV. Đánh giá chung về hoạt động của HĐND**

##### **1. Đối với HĐND cấp huyện**

*\* Về ưu điểm:*

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, dưới sự lãnh đạo của Thường vụ huyện ủy, sự phối hợp tích cực của UBND, UBMT TQVN huyện, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân cùng với sự nỗ lực hoạt động của các đại biểu, hoạt động của HĐND đã đạt được các kết quả đáng khích lệ góp phần vào sự phát triển KT-XH của địa phương. Hoạt động của HĐND trong nhiệm kỳ đã có những đổi mới và mang lại kết quả nhất định trên tất cả các mặt. Hội đồng nhân dân huyện đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; đã ban hành các Nghị quyết và triển khai các hoạt động giám sát theo đúng chương trình Hội đồng nhân dân đề ra tại các kỳ họp. Hiệu lực và hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân ngày càng được nâng lên thông qua việc nâng cao chất lượng kỳ họp. Các Nghị quyết do Hội đồng nhân dân ban hành bảo đảm đúng quy định của pháp luật, có tính khả thi và được nhân dân tự giác thực hiện. Chất lượng hoạt động giám sát, khảo sát đã góp phần bảo đảm sự nghiêm minh, thống nhất của pháp chế xã hội chủ nghĩa, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Mối quan hệ công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân với Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQVN ngày càng được tăng cường, góp phần tích cực vào việc thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết của HĐND huyện.

*\* Về khuyết điểm:*

Một số đại biểu HĐND huyện cơ cấu ở cơ sở chưa nắm bắt thông tin kịp thời nên chưa trả lời thỏa đáng những ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các đợt TXCT. Kết quả giải quyết, trả lời của một số phòng, ban đôi lúc còn chung chung, chưa được thấu đáo, chưa có thời gian thực hiện cụ thể nên cử tri còn kiến nghị nhiều lần.

Việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân tại một số cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn còn chậm, chất lượng giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo tại một số đơn vị chưa cao, chưa thực sự thuyết phục.

Tỷ lệ Đại biểu hoạt động chuyên trách thấp, đa số thành viên các Ban đều hoạt động kiêm nhiệm. Do vậy, thời gian dành cho hoạt động còn hạn chế nhất là hoạt động kiểm tra, giám sát.

Tính khách quan trong hoạt động giám sát, chất vấn, phản biện chưa cao, vẫn còn tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm (nhất là Đại biểu cơ cấu trong các phòng, ban của UBND huyện, đại biểu ở cơ sở không đảm nhận công tác).

Chưa có chế tài cụ thể sau hoạt động giám sát do vậy các kết luận, kiến nghị vẫn chưa được thực hiện hoặc thực hiện chưa triệt để đã làm hạn chế đến hiệu lực và hiệu quả giám sát.

## 2. Đối với HĐND cấp xã.

*\* Về ưu điểm:*

Hội đồng nhân dân cấp xã hoạt động đúng theo chức năng, thẩm quyền quy định, là cơ quan quyền lực ở cơ sở, quyết định các mục tiêu nhiệm vụ phát triển KT-XH, quyết định các nội dung quan trọng khác ở cơ sở và đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân.

Công tác phối hợp hoạt động giữa HĐND với các ban ngành, đơn vị ở cơ sở cơ bản chặt chẽ nhằm thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật Nhà nước, nghị quyết HĐND các cấp. Nhờ vậy, hiệu lực và hiệu quả hoạt động của HĐND ngày được nâng cao; vị trí, vai trò của HĐND được khẳng định trong hệ thống chính trị thể hiện qua sự quan tâm ngày càng nhiều hơn của cử tri đối với các hoạt động của HĐND.

*\* Về khuyết điểm:*

Chất lượng đại biểu một số xã chưa cao, trình độ năng lực còn hạn chế, nhất là trong việc thực hiện nhiệm vụ của đại biểu. Vai trò, chức năng nhiệm vụ của đại biểu HĐND ở thôn, xóm, bản chưa được phát huy. Do vậy, khó khăn trong việc xem xét quyết định các vấn đề trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri khi làm nhiệm vụ tiếp xúc với cử tri.

Vai trò quyết định chủ trương, biện pháp thực hiện nhiệm vụ tại địa phương còn hạn chế, một số vấn đề chưa phù hợp với thực tiễn nên việc triển khai thực hiện Nghị quyết HĐND có một số nội dung chưa đạt hiệu quả.

Hoạt động giám sát của HĐND chưa được chặt chẽ, chất lượng giám sát một số chuyên đề chưa cao, hiệu lực, hiệu quả sau giám sát chưa được kiểm tra, đôn đốc thường xuyên.

## 3. Một số bài học kinh nghiệm

Việc bố trí cán bộ Đảng giữ các chức danh Thường trực HĐND phải bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với HĐND và nâng cao vị thế của HĐND. Qua đó, tạo sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Cần nâng cao vai trò, trách nhiệm của Thường trực, các Ban và đại biểu HĐND các cấp. Các Đại biểu HĐND phải nhận thức đầy đủ và đúng đắn vai trò, trách nhiệm của mình trong hoạt động để từ đó phát huy trách nhiệm trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, nhất là những Đại biểu hoạt động ở cơ sở.

Phải xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của Thường trực HĐND và hai Ban HĐND cụ thể, sát, đúng, phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn.

Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa Thường trực HĐND với UBND, UBMTTQVN và các cơ quan liên quan khác. Thường trực HĐND các cấp chủ động xây dựng Quy chế phối hợp với UBND, UBMTTQVN cùng cấp để thực hiện, nhất là việc thống nhất thực hiện một số nội dung như: dự kiến nội dung, chương trình các kỳ họp, hoạt động tiếp xúc cử tri, chất vấn, giám sát, tổ chức kỳ họp, giải quyết các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp...

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát của HĐND các cấp. Hoạt động giám sát phải được chuẩn bị chu đáo, đúng trình tự, lựa chọn những vấn đề thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm và những vấn đề mà cử tri quan tâm. Tăng

cường giám sát chuyên đề, thực hiện giám sát đến cùng nếu các kết luận, kiến nghị sau giám sát vẫn không thực hiện.

Nâng cao chất lượng kỳ họp HĐND các cấp theo hướng ngày càng thực chất, có nhiều cải tiến, đổi mới, bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Phải linh hoạt trong điều hành kỳ họp, tích cực cải tiến nội dung, báo cáo trình bày tại kỳ họp, tăng thời lượng thảo luận và chất vấn đồng thời tăng cường việc theo dõi, giám sát những vấn đề mà các cơ quan đã hứa trong trả lời chất vấn.

Việc ban hành các Nghị quyết phải góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng tại địa phương, tạo được sự đồng thuận cao trong xã hội.

Hoạt động tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp, tiếp xúc cử tri chuyên đề cần được đổi mới về phương thức, hình thức và nội dung trên cơ sở nâng cao vai trò, trách nhiệm của đại biểu HĐND.

#### **4. Đề xuất, kiến nghị**

##### **4.1. Đối với Quốc hội**

- Sửa đổi Luật Tổ chức HĐND và UBND cho phù hợp với Hiến pháp năm 2013 và sát với thực tiễn hoạt động của HĐND các cấp hơn. Tăng số lượng đại biểu chuyên trách nhằm phát huy tính độc lập trong hoạt động của TT HĐND và hai ban HĐND nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND ở địa phương.

- Sớm ban hành Luật giám sát của HĐND, theo đó cần quy định cụ thể về những vấn đề có liên quan, làm cơ sở pháp lý cụ thể để HĐND thực hiện tốt hơn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

- Việc cơ cấu nhân sự tham gia HĐND nên có sự lựa chọn theo hướng ưu tiên năng lực của Đại biểu, cơ cấu hợp lý về chuyên môn, độ tuổi.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn của UBTV Quốc hội, của chính phủ đối với hoạt động của HĐND, đặc biệt là có chế tài về hoạt động giám sát và sau giám sát.

- Việc tổ chức HĐND các cấp trong hệ thống chính quyền địa phương theo từng cấp là cấp thiết (tỉnh, huyện, xã); Tăng số lượng Thường trực HĐND huyện, xã, các Ban HĐND huyện phải là cán bộ chuyên trách.

- Về cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn hoạt động của HĐND: Cần có sự phân cấp hướng dẫn, chỉ đạo theo hệ thống từ trên xuống trong quá trình tổ chức hoạt động của HĐND các cấp.

##### **4.2 Đối với HĐND tỉnh**

- HĐND tiếp tục quan tâm theo dõi, đôn đốc, giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri cho đến khi có kết quả cuối cùng.

- Thường trực HĐND tỉnh xây dựng kế hoạch mở các lớp đào tạo nâng cao năng lực hoạt động cho đội ngũ cán bộ chuyên trách của HĐND huyện; thường xuyên tổ chức các hội nghị giao ban với thành phần tham gia rộng rãi hơn; tổ chức các hoạt động giao lưu để HĐND các cấp trong và ngoài tỉnh được trao đổi học hỏi lẫn nhau về kinh nghiệm hoạt động thực tiễn.



## *Phần thứ hai*

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NHIỆM KỲ VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND TRONG NHIỆM KỲ 2016-2020**

#### **I. Phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2011-2016.**

1. Tổ chức tốt các kỳ họp HĐND cấp huyện và cấp xã trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ. Tiếp tục cải tiến về hình thức và nội dung của kỳ họp.

2. Phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành, UBND, UBMT TQVN trong việc tổ chức các hoạt động của HĐND.

3. Phổ biến, triển khai thực hiện các nghị quyết HĐND, các chương trình công tác lớn, nhiệm vụ trọng tâm của HĐND theo quy định.

4. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động giám sát của HĐND. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện kết luận qua giám sát. Tập trung kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, các quy định của pháp luật; các vấn đề nảy sinh về phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2015 và 2016.

5. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân định kỳ theo quy định của pháp luật để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân. Đôn đốc UBND huyện và các cơ quan chuyên môn, cơ quan bảo vệ pháp luật giải quyết kịp thời, có chất lượng việc khiếu nại, tố cáo của công dân.

6. Tham gia phối hợp các chương trình giám sát của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Bình, HĐND tỉnh tại huyện, các hội nghị, giao ban, hội thảo do HĐND tỉnh tổ chức.

7. Tổ chức Hội nghị giao ban định kỳ giữa Thường trực HĐND huyện với các xã, thị trấn theo chương trình công tác nhiệm kỳ 2011 - 2016 của HĐND huyện. Tổ chức hoạt động giao lưu học tập kinh nghiệm với các huyện, thành phố trong nước.

8. Thường trực Hội đồng nhân dân phối hợp với UBND giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp.

9. Tổng kết nhiệm kỳ HĐND 2011-2016; Báo cáo cơ cấu tham mưu công tác nhân sự đại biểu HĐND; Chuẩn bị các điều kiện cho việc bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

#### **II. Một số giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND trong nhiệm kỳ 2016-2021.**

1. Nâng cao chất lượng tham mưu cho các cấp ủy Đảng lãnh đạo HĐND  
Tham mưu cấp ủy Đảng cùng cấp tạo mọi điều kiện cần thiết về cơ sở vật chất, về cán bộ, công chức tham mưu, giúp việc, phục vụ đảm bảo HĐND và bộ máy tham mưu giúp việc HĐND hoạt động hiệu quả. Đồng thời thường xuyên báo cáo kết quả hoạt động, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị của HĐND với Ban Thường vụ Huyện ủy để có hướng lãnh đạo kịp thời.

2. Nâng cao chất lượng tổ chức kỳ họp HĐND  
- Tập trung chuẩn bị tốt nội dung kỳ họp, đúng yêu cầu, kế hoạch đề ra; nhất là công tác chuẩn bị tài liệu phục vụ kỳ họp cần đảm bảo về mặt chất lượng,

thời gian hoàn thành theo đúng quy định của Luật và các văn bản quy phạm pháp luật, Quy chế hoạt động của HĐND;

- Nâng cao vai trò của Chủ tọa kỳ họp trong các hoạt động điều hành, gợi ý thảo luận, phát huy trí tuệ của đại biểu HĐND tham gia ý kiến, quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương; giải trình và trả lời chất vấn tại kỳ họp

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về kỳ họp để cử tri có điều kiện theo dõi, giám sát hoạt động của HĐND.

- Các nghị quyết kỳ họp được ban hành phải bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương nhằm phát huy hiệu quả Nghị quyết của HĐND.

- Sau mỗi kỳ họp, Thường trực HĐND tổ chức rút kinh nghiệm, nêu những mặt làm được cần phát huy và chỉ rõ những mặt hạn chế cần rút kinh nghiệm để kỳ họp sau hiệu quả cao hơn, đáp ứng yêu cầu nguyện vọng của cử tri.

### 3. Đổi mới hoạt động giám sát của HĐND

- Hồ sơ, tài liệu trình HĐND gửi đến các Ban HĐND thẩm tra phải đảm bảo quy định. Các Ban HĐND phải chủ động nghiên cứu, khảo sát, thẩm tra bằng nhiều hình thức đa dạng để có thông tin chính xác, kịp thời trước khi HĐND quyết định.

- Thường trực, các Ban HĐND và đại biểu HĐND phải có kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch giám sát theo đúng chương trình giám sát HĐND quyết định tại kỳ họp cuối năm trước.

- Tăng cường hoạt động giám sát tại kỳ họp, giám sát của Thường trực, các Ban HĐND, đại biểu HĐND trên cơ sở phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan. Nội dung giám sát chú trọng vào việc thực thi pháp luật, nghị quyết của HĐND, quản lý nhà nước về đất đai, thu chi ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản...

- Tăng cường thời lượng chất vấn và trả lời chất vấn trên cơ sở phát huy tính dân chủ, công khai, trách nhiệm, có tranh luận, đối thoại với tinh thần xây dựng. Thường trực HĐND chủ trì phối hợp với các Ban, các Tổ đại biểu thống nhất với UBND chọn nhóm vấn đề bức xúc, nổi cộm dư luận xã hội, cử tri và đại biểu HĐND quan tâm để chất vấn tại kỳ họp.

- Tăng cường cuộc họp, buổi làm việc với cơ sở để giải quyết các kiến nghị bức xúc mà cử tri và xã hội quan tâm.

- Tiếp tục thực hiện quy trình thủ tục, hiệu quả lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND bầu theo quy định.

### 4. Nâng cao chất lượng tiếp xúc cử tri

- Cải tiến hình thức tiếp xúc cử tri theo hướng linh hoạt, đảm bảo đại biểu HĐND thâm nhập cơ sở, tìm hiểu đời sống của nhân dân, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cử tri về vấn đề đại biểu quan tâm.

- Công khai nội dung, chương trình, lịch tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND, kết quả giải quyết ý kiến kiến nghị trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương, tạo điều kiện cử tri tham gia; tăng cường trách nhiệm của đại biểu HĐND trong việc tổng hợp, trả lời ý kiến kiến nghị của cử tri. Thường trực HĐND có kế hoạch theo dõi, giám sát việc thực hiện, giải quyết các ý kiến kiến nghị của cử tri.

### 5. Cải tiến hoạt động tiếp công dân, xử lý khiếu nại tố cáo của công dân

- Thường trực HĐND tiếp công dân định kỳ theo Luật tiếp công dân; đại biểu HĐND có hình thức tiếp, gặp gỡ công dân cho phù hợp với thực tế.

- Thường trực HĐND: Giúp HĐND cùng cấp theo dõi, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Trường hợp chậm giải quyết hoặc không thực hiện việc giải quyết khiếu nại tố cáo thì chất vấn tại kỳ họp HĐND gần nhất.

6. Tiếp tục cải tiến phương thức làm việc của Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND và nâng cao chất lượng hiệu quả phối hợp hoạt động giữa HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ và các cơ quan liên quan

- Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt Quy chế phối hợp của Thường trực HĐND với UBND, UBMTTQ các cấp đảm bảo nâng cao hiệu quả phối hợp hoạt động giữa các cơ quan.

- Tăng cường sự phối hợp của Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND với các cơ quan liên quan trong việc tổ chức các hoạt động của HĐND; cải tiến phương pháp làm việc của Thường trực, các Ban của HĐND theo hướng thực chất, phù hợp và hiệu quả; các Tổ đại biểu, đại biểu HĐND dành thời gian thỏa đáng cho các hoạt động của HĐND.

- Duy trì chế độ giao ban giữa Thường trực HĐND tỉnh, Thường trực HĐND cấp huyện với Thường trực HĐND các cấp trong tỉnh ít nhất 01 lần/năm. Tăng cường làm việc, trao đổi với Thường trực HĐND cấp cơ sở để thu thập thông tin, giúp cơ sở xử lý, giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc.

7. Tăng cường các điều kiện đảm bảo hoạt động của HĐND

- Thường xuyên bồi dưỡng kỹ năng hoạt động của đại biểu HĐND, nhất là các đại biểu chưa có kinh nghiệm. Xây dựng và kiện toàn bộ máy giúp việc của HĐND nhằm thực hiện cơ chế cung cấp, trao đổi thông tin cho các đại biểu HĐND thông qua cơ quan giúp việc của HĐND các cấp.

- Bố trí đủ biên chế và phân công cụ thể cán bộ, công chức tham mưu, giúp việc Thường trực HĐND và các Ban HĐND đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Tăng cường trang bị cơ sở vật chất, điều kiện làm việc, trang thiết bị phục vụ hoạt động của HĐND và Văn phòng giúp việc HĐND.

- Đảm bảo kinh phí phục vụ các hoạt động của HĐND và đại biểu HĐND theo tiêu chuẩn, chế độ quy định.

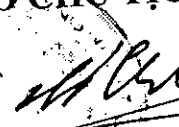
- Thực hiện các hình thức khen thưởng kịp thời đối với những đại biểu HĐND, cán bộ, công chức, nhân viên có thành tích xuất sắc đóng góp cho hoạt động của HĐND.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả tổ chức và hoạt động của HĐND cấp huyện và cấp xã từ đầu nhiệm kỳ 2011-2016 đến nay, Thường trực HĐND huyện Quảng Ninh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh.

**Nơi nhận:**

- TT HĐND tỉnh;
- Thường vụ Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT-HĐND.

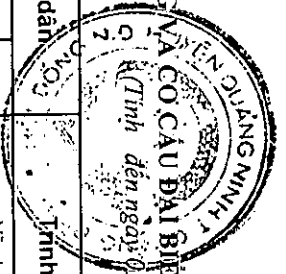
**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND  
PHÓ CHỦ TỊCH**

  
**Lê Chí Huy**

UBND HUYỆN QUẢNG NINH

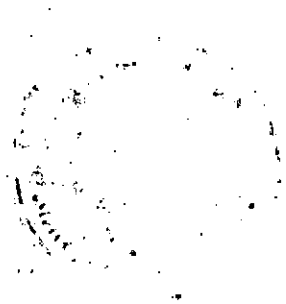
THÔNG KÊ VỀ SỐ LƯỢNG VÀ CƠ CẤU ĐẠI BIỂU HĐND CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2011-2016

Mẫu số 01



Cấp Hội đồng nhân dân	Tổng số đại biểu				Cơ cấu đại biểu Hội đồng nhân dân												Độ tuổi									
	Đầu nhiệm kỳ	Bãi nhiệm mất quyền đại biểu	Cho thời nhiệm vụ	Tự trần	Bầu bổ sung	Tổng hiện nay	Nữ	Ngoài Đảng	Tôn giáo	Dân tộc ít người	Tổ chức giới thiệu	Tái cử	Văn hóa - chuyên môn						Chính trị			Dưới 35	Từ 35 - 50	Từ 50 - 60	Trên 60	
													Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Tr. Cấp-C. đảng	Đại học	Trên đại học	Sơ cấp	Trung cấp	Cử nhân - Cao cấp					
Huyện	31	0	1	1	0	29	10	1	0	1	24	5			1	4	21		3	1	14	12	4	10	15	0
Xã	387	0	12	1		374	80	43		17	228	159		43	101	130	100		81	286	7	52	202	120		

*Handwritten signature*

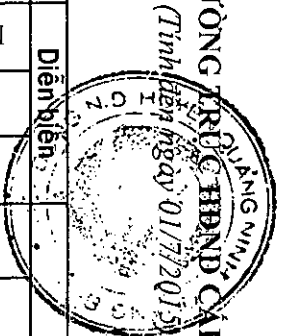




HĐND HUYỆN QUẢNG NINH.

THÔNG KÊ CƠ CẤU THƯỜNG TRỰC HĐND CẤP XÃ NHIỆM KỲ 2011-2016

Mẫu số 04

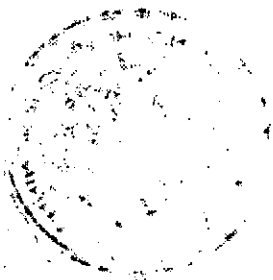


Chức danh	Đầu nhiệm kỳ						Hiện nay						Tổng số đơn vị cấp xã							
	Diện tích			Trình độ chuyên môn			Diện tích			Trình độ chuyên môn										
	Bí thư	Phó Bí thư	UVTV	Cấp ủy viên	Chuyên trách	Miễn nhiệm	Từ trần	Lý do khác	Bí thư	Phó Bí thư	UVTV	Cấp ủy viên	Không cấp ủy viên	Chuyên trách	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	
Chủ tịch	10	4	1		0	7			7	5			3*		4	1	10			15
P. Chủ tịch			2	11		9					5	8	2**		3	1	11			15

\* Chủ tịch HĐND các xã: Gia Ninh, Xuân Ninh giữ chức danh cho đến hết nhiệm kỳ 2011-2016;

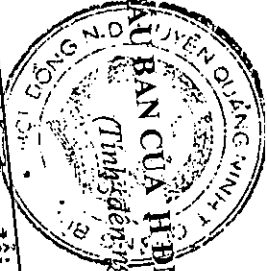
Chủ tịch HĐND xã Võ Ninh sẽ sắp xếp sau Đại hội Đảng bộ xã;

\*\* Phó Chủ tịch HĐND các xã Võ Ninh, Hiền Ninh sẽ sắp xếp sau Đại hội đảng bộ xã.



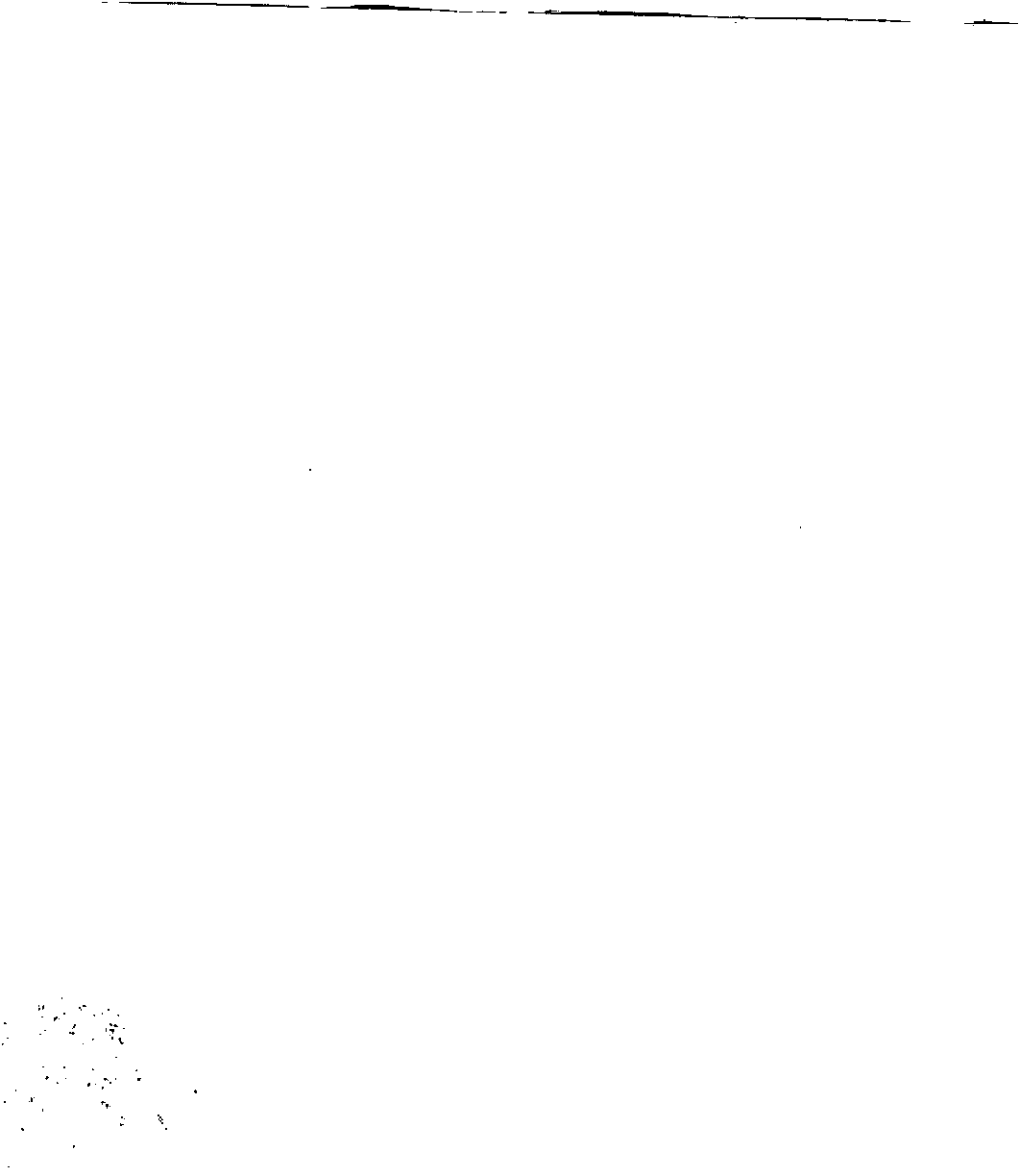
H ĐND HUYỆN QUẢNG NINH

THÔNG KÊ CƠ CẤU BAN CỦA H ĐND CẤP HUYỆN NHIỆM KỲ 2011-2016  
(Tính đến ngày 01/7/2015)



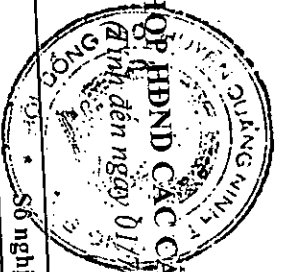
Cơ cấu	Đầu nhiệm kỳ					Hiện nay										
	Tổng số thành viên	UVTV	Cấp ủy viên	Không là cấp ủy	Chuyên trách	Không chuyên trách	Miễn nhiệm	Bãi nhiệm	Từ trần	Chuyển công tác	Tổng số thành viên	UVTV	Cấp ủy viên	Không là cấp ủy	Chuyên trách	Không chuyên trách
Ban của HDND	5	1	2	3		5					5	1	1	3		5
Ban KT - XH	1 x					1 x					1	x				
Trưởng ban	1		x								5		1			4
Phó Trưởng ban	3		x			5					1	x				
Thành viên	5	1		3							1					
Ban Pháp chế	1 x										3					
Trưởng ban	1															
Phó Trưởng ban	1															
Thành viên	3		x													

*[Handwritten signature]*



**HDND HUYỆN QUẢNG NINH**

**THÔNG KÊ KỶ HỌP HDND CÁC CẤP NHIỆM KỶ 2011-2016**  
 (Đính đến ngày 01/7/2015)



Mẫu số 07

HDND cấp	Đầu nhiệm kỳ đến nay				Số nghị quyết, số chất vấn tại kỳ họp																			
	KH thường lệ	KH bất thường	KH chuyên đề	Tổng số	2011				2012				2013				2014				2015			
					NQ về tổ chức	NQ khác	Chất vấn	NQ về tổ chức	NQ khác	Chất vấn	NQ về tổ chức	NQ khác	Chất vấn	NQ về tổ chức	NQ khác	Chất vấn	NQ về tổ chức	NQ khác	Chất vấn					
Huyện	9	2		11	14	11	12	90	48	10	11	86	50	14	18	120	40	10	17	75	33	3	62	7
Xã	136	24	7	167	52	122																		92

*Handwritten signature*



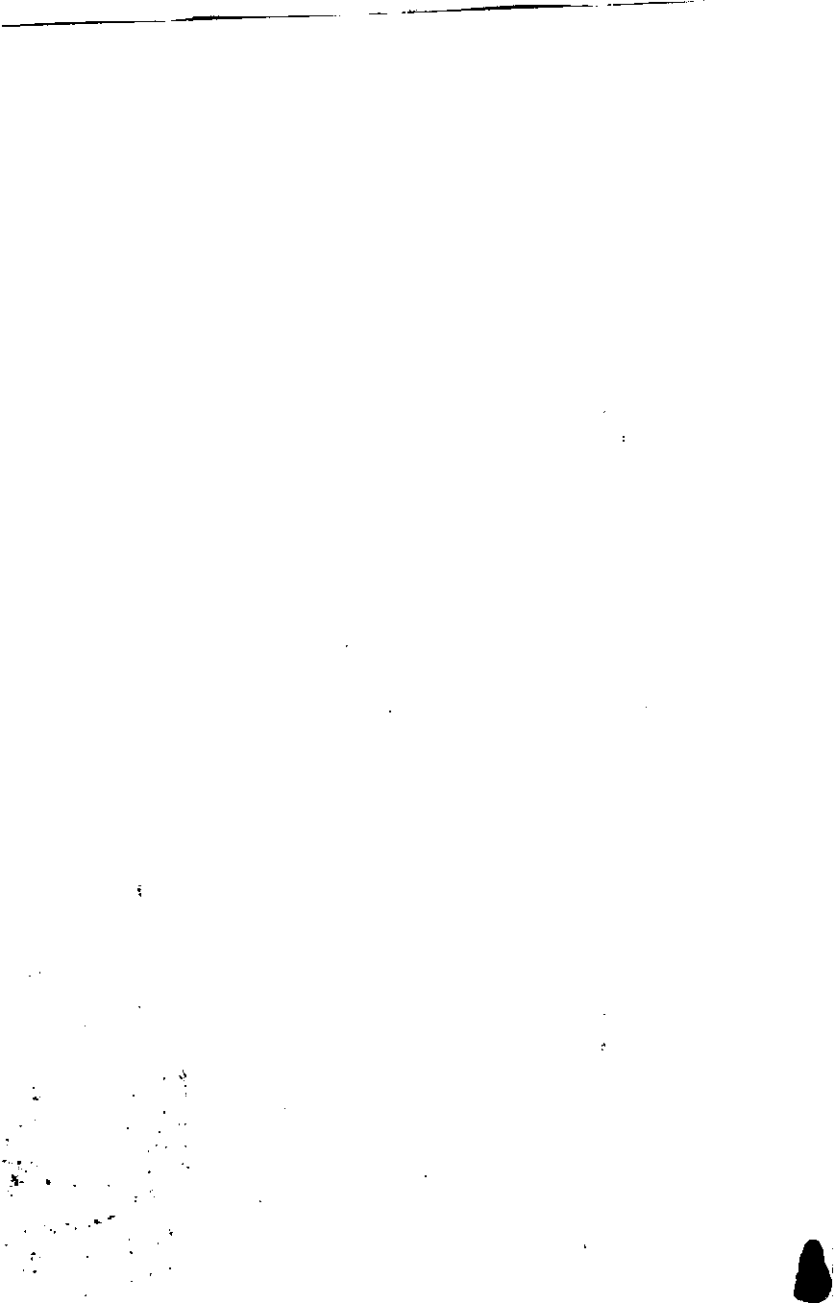
**HĐND HUYỆN QUẢNG NINH**

**THÔNG KÊ CÁC ĐOÀN GIÁM SÁT CỦA HĐND CÁC CẤP**  
**NHIỆM KỲ 2011-2016**  
 (Tính đến ngày 01/7/2015)



**Mẫu số 08**

Hoạt động giám sát HĐND	Số đoàn giám sát						Tổng số kiến nghị của đoàn giám sát						Số kiến nghị được giải quyết														
	2011	2012	2013	2014	2015	Tổng cộng	2011	2012	2013	2014	2015	Tổng cộng	2011	Tỉ lệ (%)	2012	Tỉ lệ (%)	2013	Tỉ lệ (%)	2014	Tỉ lệ (%)	2015	Tỉ lệ (%)	Tổng số	Tỉ lệ (%)			
<b>Cấp huyện</b>						71						556															
Thường trực HĐND	2	2	2	2			14	8	6	10	5	43	13	92,86	8	100	6	100	9	90					36	83,72	
Ban K.T - XH	6	6	6	5	1		23	16	28	26	14	107	20	86,96	15	93,75	26	92,86	25	96,2					86	80,37	
Ban Pháp chế	5	5	5	5	1		18	14	20	22	6	80	16	88,89	12	85,71	21	105	20	90,9					69	86,25	
TT HĐND và các Ban	4	4	4	4	2		10	12	8	10	8	48	9	90	11	91,67	8	100	9	90					37	77,08	
Tổng số	17	17	17	16	4		65	50	62	68	33	278	63	96,92	48	96	60	96,77	66	97,1					237	85,25	
<b>Cấp xã</b>	116	120	130	114	15		350	620	638	464	60	2132	320	91,43	580	93,55	600	94,04	420	90,5						1920	90,06



**HĐND HUYỆN QUẢNG NINH**

**THÔNG KÊ VE HOẠT ĐỘNG TIẾP XÚC CỬ TRI CỦA HĐND**

**CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2011-2016**

Mẫu số 09



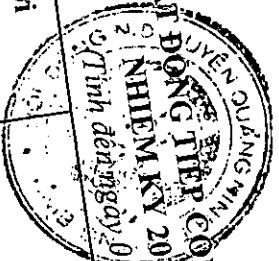
Cấp thống kê	Tỷ lệ DB tiếp xúc cử tri (%)					Tổng số kiến nghị và tỷ lệ kiến nghị được giải quyết											
	2011	2012	2013	2014	2015	2011		2012		2013		2014		2015		5 năm	
						Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ giải quyết
Huyện	95	96	88	87	97	70	100	126	100	144	100	136	100	53	100	476	100
Xã	90	93	86	85	32	270	99	375	98	435	98	630	97	387	99	2097	98,2

*Handwritten signature*



**HĐND HUYỆN  
QUẢNG NINH**

**THÔNG KÊ VỀ HOẠT ĐỘNG TIẾP CÔNG DÂN CỦA HĐND CÁC CẤP  
NHIỆM KỲ 2011-2016**



Tổng số kiến nghị và tỷ lệ kiến nghị được giải quyết

Mẫu số 10

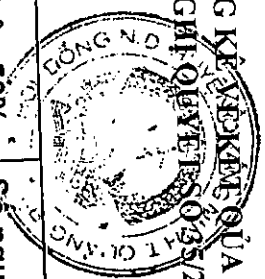
HĐND cấp	Tỷ lệ đại biểu HĐND tiếp công dân (%)					Số lượng người khiếu nại, tố cáo					Tổng số kiến nghị và tỷ lệ kiến nghị được giải quyết											
	2011	2012	2013	2014	2015	2011	2012	2013	2014	2015	2011	2012	2013	2014	2015	5 năm						
											Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ giải quyết				
HĐND Huyện	100	100	100	100		180	486	568	129		26	100	65	100	83	100	12	100	186	100		
HĐND Xã	80	85	79	91	87	3202	4823	5210	3256		1095	95	615	87	840	90	345	82	780	88	3675	88,4



**HĐND HUYỆN QUẢNG NINH**

**THÔNG KÊ KẾT QUẢ LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM  
THEO NGAI QUYẾT ĐỊNH SỐ 35/2012/QH13 CỦA QUỐC HỘI**

Mẫu số 11



Cấp Hội đồng nhân dân	Tổng số người được lấy phiếu tín nhiệm		Số người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm cao		Số người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm		Số người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm thấp		Ghi chú
	Kỳ họp giữa năm 2013	Kỳ họp cuối năm 2014	Kỳ họp giữa năm 2013	Kỳ họp cuối năm 2014	Kỳ họp giữa năm 2013	Kỳ họp cuối năm 2014	Kỳ họp giữa năm 2013	Kỳ họp cuối năm 2014	
Huyện	14	13	12	12	2	1	0	0	
Xã	76	78	67	76	8	2	1	0	

*[Handwritten signature]*

